



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3230** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **13** tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có
giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch
COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021,
Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh
trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ (đợt 5)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ
về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó
khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của
UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do
ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại
khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính
phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của
UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2379/QĐ-
UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách
hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên
địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-
CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của
UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021
của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động
và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh
Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của UBND huyện Cẩm Mỹ tại Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày
01 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
tại Tờ trình số 370/TTr-LĐTBXH ngày 07 tháng 9 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021, Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn các xã: Xuân Quế, Sông Nhạn, Thừa Đức, Sông Ray, Xuân Đông, Bảo Bình, Xuân Bảo và thị trấn Long Giao của huyện Cẩm Mỹ gồm 716 người lao động với chi phí hỗ trợ là 1.074.000.000 đồng (một tỷ, không trăm bảy mươi bốn triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Cẩm Mỹ chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
BỊ MẤT VIỆC LÀM DO ĐẠI DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẨM MỸ (ĐỢT 5)**
(Đính kèm theo Quyết định số 3230QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
I	XÃ BẢO BÌNH										
	01	Trần Thị Kim Loan	1970	270890911	Ấp Tân Bình	Bán quán cơm tấm	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
	02	Trần Thị Xuân Thương	2002	272892284	Ấp Tân Bình	Bán quần áo chạy chợ	TP.HCM	9/7/2021	0	1.500.000	
	03	Lầu Thị Phụng	1990	271941760	Ấp Tân Bảo	Bán vé số lưu động	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
	04	Nguyễn Thị Nga	1958	271980490	Ấp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
	05	Lầu Cả Nhi	1979	271329287	Ấp Tân Bảo	Thu gom phế liệu	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
	06	Nguyễn Thị Thanh Nhân	1975	211522170	Ấp Tân Bảo	Bán cà phê, nước giải khát	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
	07	Lý Sao Nhọc	1969	270802730	Ấp Tân Bảo	Bán bún riêu	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
08	Ứng Lầy Phánh	1981	271417048	Ấp Tân Bảo	Bán trà sữa	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000		

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
09	Lê Tâm Huỳnh Việt	1998	272664071	Ấp Tân Bảo	Bốc vác	TP.HCM	9/7/2021	0	1.500.000	
10	Lê Nyn	1990	272071256	Ấp Tân Bảo	Vận chuyển hàng hóa	TP.HCM	9/7/2021	0	1.500.000	
11	Nguyễn Thị Minh Tâm	1963	272564460	Ấp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	TP.HCM	9/7/2021	0	1.500.000	
12	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	1989	271968274	Ấp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
13	Võ Thị Tuyết	1970	271771668	Ấp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
14	Nguyễn Thị Xuân Phương	1964	272071479	Ấp Tân Bảo	Phụ quán ăn	TP.HCM	9/7/2021	0	1.500.000	
15	Nguyễn Ngọc Hiền	1996	272476398	Ấp Tân Bảo	Lái xe công nghệ 02 bánh	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
16	Vy Ngọc Thành	1967	270803059	Ấp Tân Bảo	Bán hủ tiếu gỗ	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
17	Nguyễn Văn Sanh	1979	271329109	Ấp Tân Bảo	Kinh doanh trò chơi Điện tử	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
18	Nguyễn Thị Lùng	1964	334009269	Ấp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
19	Đặng Thị Lan	1962	271968972	Ấp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
20	Vòng Thị Yến	1975	271195220	Ấp Tân Bảo	Bán bánh ướt	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT		Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
21	21	Nguyễn Thị Lan	1981	272627417	Ấp Tân Bảo	Lao động giúp việc nhà	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
22	22	Lê Văn Trai	1981	271519009	Ấp Tân Bảo	Cắt tóc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
23	23	Huỳnh Lập Thanh	1960	270933114	Ấp Tân Bảo	Lái xe ôm	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
24	24	Huỳnh Xương	1958	271249373	Ấp Tân Bảo	Lái xe ôm	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
25	25	Trương Kỳ Kinh	1983	271541847	Ấp Tân Bảo	Bán sinh tố, nước giải khát	Long Khánh	9/7/2021	0	1.500.000	
26	26	Trần Thị Hằng	1971	270973744	Ấp Tân Bảo	Bán hàng rong, bán chuối chiên	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
27	27	Lý Hoàng Lợi	1978	271276812	Ấp Tân Bảo	Chạy xe ba gác vận chuyển hàng hóa	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
28	28	Kiều Văn Huệ	1966	038066005353	Ấp Tân Bảo	Thu gom phế liệu	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
29	29	Đinh Văn Hùng	1975	272421607	Ấp Tân Bảo	Cắt tóc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
30	30	Phạm Thị Thu Minh	1964	271994632	Ấp Tân Bảo	Bán bánh mì	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
31	31	Thái Thị Tường Vy	1977	271356676	Ấp Tân Bảo	Cắt - uốn tóc, nail	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
32	32	Tài A Căn	1978	272443805	Ấp Tân Bảo	Khoan giếng	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
33	Huỳnh Thị Ngọc Yến	1977	271256625	Ấp Tân Xuân	Cắt - uốn tóc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
34	Cùn Chạc Khim	2000	272663947	Ấp Tân Xuân	Phục vụ bàn quán ăn	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
35	Cùn A Mùi	1972	270943616	Ấp Tân Xuân	Phụ bếp quán ăn	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
36	Phạm Thủy Dương	1974	271818126	Ấp Tân Xuân	Cắt tóc	Long Khánh	9/7/2021	0	1.500.000	
37	Lầu A Cầu	1984	271544955	Ấp Tân Xuân	Bốc vác	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
38	Huỳnh Nam Dương	1970	0223551101	Ấp Tân Xuân	Bán bánh mì	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
39	Lê Thị Bích Thủy	1985	192065392	Ấp Tân Xuân	Bán bánh mì	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
40	Phan Thị Ái	1956	272071529	Ấp Tân Xuân	Bán bánh bèo	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
41	Nguyễn Thị Mận	1966	272261289	Ấp Tân Xuân	Bán bún riều	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
42	Đỗ Hồng Phương	1974	311431726	Ấp Tân Xuân	Bán bún riều	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
43	Lâm Quế Liên	1962	270932386	Ấp Tân Xuân	Bán bánh đúc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
44	Lai Khánh Yến Linh	1987	271755993	Ấp Tân Xuân	Bán bánh đúc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
45	Trần Thị Hồng	1964	272664033	Ấp Tân Xuân	Bán bún riêu	TP.HCM	9/7/2021	0	1.500.000	
46	Du Thị Hồng Thúy	1982	025342989	Ấp Tân Xuân	Bán cà phê, nước mía	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
47	Vũ Thị Hương	1986	212863890	Ấp Tân Xuân	Bán bánh canh	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
48	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	1982	272894841	Ấp Tân Xuân	Bán cà phê nước giải khát	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
49	Vy Thị Thảo Mai	1993	272443115	Ấp Tân Xuân	Bán bánh mì	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
50	Lê Bảo Hòa	1989	271795457	Ấp Tân Xuân	Bốc vác	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
51	Cao Thị Tuyết Minh	1986	080186000273	Ấp Tân Xuân	Bán quán cơm	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
52	Nguyễn Tấn Liêm	2000	272737389	Ấp Tân Xuân	Bốc vác	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
53	Văn Đình thịnh	1992	272132352	Ấp Tân Xuân	Thợ cắt tóc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
54	Mai Thị Nhân Thọ	1990	271968777	Ấp Tân Xuân	Bán bánh bao, nước mía	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
55	Tạ Dũng	1975	272168544	Ấp Tân Xuân	Thợ cắt tóc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
56	Trần Thị Hiền	1980	272590209	Ấp Tân Xuân	Bán bánh ướt, bánh cuốn	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
57	Nguyễn Thanh Y	1996	272476347	Áp Tân Xuân	Cắt - uống tóc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
58	Nguyễn Lập Nhứt	1977	271244081	Áp Tân Xuân	Bán bún riêu	TP.HCM	9/7/2021	0	1.500.000	
59	Nguyễn Thị Huế	1982	272153341	Áp Tân Xuân	Cắt-uống tóc	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
60	Cù Sâm Mùi	1965	271433795	Áp Tân Xuân	Bán bún riêu	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
61	Lê Minh Châu	1985	311895037	Áp Tân Xuân	Bốc vác	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
62	Nguyễn Thanh Phong	1988	352055885	Áp Tân Xuân	Bốc vác	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
63	Huỳnh Thanh Phái	1991	352266059	Áp Tân Xuân	Bốc vác	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
64	Lư Thị Lan	1966	272512675	Áp Tân Xuân	Bán hàng rong bán rau, củ	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
65	Đỗ Thị Chính	1973	272420460	Áp Tân Hòa	Lao động giúp việc nhà	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
66	Mai Thị Yến Nhi	2002	321736564	Áp Tân Hòa	Bán cà phê, nước giải khát	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
67	Đặng Thị Ánh Nữ	1975	272346403	Áp Tân Hòa	Phụ quán bún bò	Long Khánh	9/7/2021	0	1.500.000	
68	Hỷ Quang Đức	1996	272512311	Xuân Tây	Bốc vác kho sấu riêng	xã Bảo Bình	7/8/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
69	Phạm Trung Tinh	2004	Không có	Ấp Lò Than	Phụ bán trà sữa, bánh tráng trộn	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
70	Lê Văn Hiếu	1994	Không có	Ấp Lò Than	Phụ bán trà sữa, bánh tráng trộn	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
71	Hồ Thị Trước Đào	1956	272565260	Ấp Lò Than	Bán cà phê, nước giải khát	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
72	Hỷ Thành Quyền	1973	190189810	Tân Hạnh Xuân Bảo	Bốc vác kho sấu riêng	xã Bảo Bình	7/8/2021	0	1.500.000	
73	Võ Thị Kim Liên	1991	272132305	Nam Hà Xuân Bảo	Bán hàng rong, bán trứng vịt, gà	xã Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
II										
74	Nguyễn Văn Xuân	1983	271590571	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
75	Võ Văn Tinh	24/4/1993	276130284	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
76	Phạm Văn Diện	1980	271396760	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
77	Lê Thông Thái	23/12/1987	271729667	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
78	Võ Xuân Minh	05/6/1989	271994961	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
79	Trần Quốc Hoàng	26/10/1977	271297321	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
80	Nguyễn Quang Tuấn	10/11/1980	271355287	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
81	08	Nguyễn Quang Thành	05/01/1986	271721405	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
82	09	Nguyễn Trung Tín	1972	272827336	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
83	10	Thân Tiến Hóa	08/07/1984	271590520	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
84	11	Thân Tiến Huyền	1981	075081007899	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
85	12	Nguyễn Văn Cu	1970	270952120	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
86	13	Nguyễn Văn Thanh	1967	270775391	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
87	14	Trần Quốc Dũng	1982	271515538	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
88	15	Huỳnh Văn Chính	1966	271074317	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
89	16	Trương Hữu An	1978	271431634	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
90	17	Vũ Thanh Long	1991	271994987	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
91	18	Nguyễn Văn Cò	1972	271119400	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000
92	19	Trần Văn Toàn	1997	272512761	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
93	20	Điền Tăng	1974	271134237	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
94	21	Nguyễn Trương Nhật Vũ	1986	271710955	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
95	22	Võ Kim Hùng	1975	272400723	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
96	23	Nguyễn Phi Hải	1980	271441637	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
97	24	Phan Đoàn Phi Long	1974	271758317	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
98	25	Nguyễn Tiến Phong	1983	271723101	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
99	26	Ngô Quốc Việt	1975	271176047	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
100	27	Nguyễn Tiến Dương	1972	271074201	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
101	28	Nguyễn Văn Thông	1961	270920818	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
102	29	Thân Quang Thắng	1993	272231789	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
103	30	Vương Khánh Thiện	1965	272313122	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
104	31	Đặng Văn Dũng	1973	272262970	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
105	Trần Đăng Thanh	1964	270933918	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
106	Văn Quang Vũ	1977	271297236	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
107	Nguyễn Chiến Thắng	1975	271211546	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
108	Trần Quốc Huy	1974	271355417	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
109	Phan Phước Viễn	1988	205243508	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
110	Nguyễn Tấn Phúc	1965	272590812	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
111	Nguyễn văn Thanh	1952	271714299	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
112	Trần Mạnh Hùng	1966	271084449	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
113	Hồ Tấn Đạt	1982	271515296	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
114	Nguyễn Minh Sơn	1988	274723664	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
115	Ngô Đức Dũng	1993	272231802	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
116	Lê hồng Nhi	1972	271074144	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	



SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
117	44	Nguyễn Văn Cường	1993	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
118	45	Nguyễn Phi Dũng	1968	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
119	46	Lê Hồng Hải	12/11/1995	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
120	47	Thân Đức Trang	08/09/1977	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
121	48	Nguyễn Thanh Lâm	20/07/1978	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
122	49	Nguyễn Thanh Xuân	16/12/1983	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
123	50	Phan Hữu Quốc	17/04/1985	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
124	51	Nguyễn Hoàng Linh	10/01/1977	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
125	52	Phan Văn Minh	01/01/1984	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
126	53	Nguyễn Văn Tuấn	22/12/1991	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
127	54	Thân Văn Lực	19/10/1986	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
128	55	Nguyễn Văn Dũng	23/10/1976	Ấp 1	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
129	Nguyễn Thành Duy	31/10/2000	272758042	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
130	Nguyễn Minh Toàn	20/05/1982	271441506	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
131	Đoàn Văn Đức	04/04/1971	271074177	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
132	Bùi Phi Phương	17/07/1980	271661586	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
133	Ngô Quang Thành	16/06/1985	271616218	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
134	Lê Hồng Vinh	1991	272206328	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
135	Đào Tuấn Anh	1998	245349238	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
136	Nguyễn Thị Lệ	1971	271176456	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
137	Nguyễn Văn Hoàng	1959	270144761	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
138	Hoàng Phú Phong	1983	271590711	Áp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
139	Nguyễn Văn Việt	1966	075066011833	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
140	Thổ Hậu	1969	270852078	Áp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
141	68	Lê Xuân Dũng	1965	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
142	69	Lý Thanh Hải	1986	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
143	70	Nguyễn Văn Túc	1975	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
144	71	Nguyễn Văn Hiếu	20/9/1983	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
145	72	Lâm Thanh Hà	21/5/1975	Ấp 1	thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
146	73	K Lai	28/11/1990	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
147	74	Vũ Thị Tuyết Minh	02/02/1963	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
148	75	Nguyễn Thị lý	1982	Ấp 1	Thợ may	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
149	76	Nguyễn Thị Kim Tuyền	1990	Ấp 1	Thợ may	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
150	77	Nguyễn Thị Oanh	1975	Ấp 1	Thợ may	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
151	78	Nguyễn Thị Liềm	1963	Ấp 1	Thợ may	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
152	79	Nguyễn Thị Thu Trang	1972	Ấp 1	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
153	Nguyễn Dũng	1964	272302917	Áp 1	Thu gom phế liệu	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
154	Nguyễn Thành Phúc	1978	271586515	Áp 1	Điện cơ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
155	Nguyễn Văn Phương	1956	271718692	Áp 1	Thợ sơn	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
156	Đoàn Thị Thiên Thư	1982	271590412	Áp 1	Thợ may	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
157	Huỳnh Thị Kiều Ngân	1977	271297257	Áp 1	Thợ may	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
158	Thỏ Duy Hào	2004	276093475	Áp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
159	Thỏ Thanh	1983	271590574	Áp 2	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
160	Thỏ Hùng	1965	270775386	Áp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
161	Phạm Như Diễn	1979	271297210	Áp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
162	Nguyễn Lâm Hạn	01/01/1964	270774088	Áp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
163	Nguyễn Bá Trung	29/07/1971	29/07/1971	Áp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
164	Nguyễn Lâm Sang	01/08/1986	271616298	Áp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
165	92	Nguyễn Trung Tình	272231827	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
166	93	Vũ Phước Huy	272133185	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
167	94	Nguyễn Tấn Đạt	272997185	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
168	95	Vương Khánh Phương	272133260	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
169	96	Hồ Hoàng Tiến	271729672	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
170	97	Nguyễn Xuân Văn	271616160	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
171	98	Trần Hữu Ngung	320986839	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
172	99	Đặng Văn Nghĩa	271355162	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
173	100	Huỳnh Ngọc Lâm	272104716	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
174	101	Thân Văn Bình	271815657	Ấp 2	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
175	102	Nguyễn Văn Tuấn	272347546	Ấp 2	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
176	103	Vương Quốc Tuấn	272892375	Ấp 2	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
177	104 Huỳnh Thị Liên	12/09/1993	272443447	Áp 2	Uốn tóc	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
178	105 Nguyễn Mạnh Hùng	1963	271619543	Áp 2	Điện cơ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
179	106 Nguyễn Văn Cảnh	01/01/1970	272196783	Áp 57	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
180	107 Phạm Bảo Cường	19/02/1984	271590418	Áp 57	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
181	108 Phạm Minh Bảo	14/04/1979	271297246	Áp 57	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
182	109 Nguyễn Thái Học	1972	270923296	Áp 57	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
183	110 Đinh Văn Định	21/07/1969	273274926	Áp 57	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
184	111 Hồ Sĩ Đình	01/09/1963	271624989	Áp Suối Râm	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
185	112 Lê Văn Hiếu	10/03/1978	271994995	Áp Suối Râm	Thợ xây	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
186	113 Nguyễn Thanh Châu	12/12/1960	272196696	Áp Suối Râm	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
187	114 Lê Văn Trung	03/06/1976	271094666	Áp Suối Râm	Phụ hồ	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
188	115 Trần Ngọc Quý	27/04/1996	272462828	Áp Suối Râm	Phụ Xe	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
189	116	Trần Ngọc Phú	24/04/2000	272737945	Ấp Suối Râm	Phụ Xe	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
190	117	Trần Thanh Xuân	02/09/1990	272313176	Ấp Suối Râm	Khoang Giếng	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
191	118	Trương Văn Di	23/01/1983	271515510	Ấp Suối Râm	Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
192	119	Đình Công Trữ	1977	272299966	Ấp Suối Râm	Bán rong quần áo	xã Xuân Quế	9/7/2021	0	1.500.000	
III	XÃ XUÂN ĐÔNG										
	193	01	Phạm Văn Lam	24/9/1971	272121343	Ấp Thoại Hương	Thợ xây	Không có định	09/7/2021	0	1.500.000
194	02	Nguyễn Phi Khánh	02/3/1972	272032112	Ấp Thoại Hương	Thợ hồ	Không có định	09/7/2021	0	1.500.000	
195	03	Trương Đình Hoàng	12/10/1974	045074000939	Ấp Thoại Hương	Thợ xây	Không có định	09/7/2021	0	1.500.000	
196	04	Thân Thảo	25/8/1967	272218231	Ấp Thoại Hương	Thợ xây	Không có định	09/7/2021	0	1.500.000	
197	05	Nguyễn Ngọc Công	20/9/1979	271433379	Ấp Thoại Hương	Thợ Xây	Không có định	09/7/2021	0	1.500.000	
198	06	Bùi Đình Thọ	20/3/1953	087053000607	Ấp Thoại Hương	Thợ xây	Không có định	09/7/2021	0	1.500.000	
199	07	Hồ Văn Lam	01/01/1973	271905443	Ấp Thoại Hương	Thợ xây	Không có định	09/7/2021	0	1.500.000	
200	08	Hồ Văn Tý	19/02/1996	272713614	Ấp Thoại Hương	Thợ xây	Không có định	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
201	Trần Ngọc Tam	05/11/1961	272262479	Áp Thoại Hương	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
202	Lê Văn Tươi	02/02/1964	272121423	Áp Thoại Hương	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
203	Hoàng Văn Thanh	06/2/1980	272478204	Áp Cọ Dầu 2	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
204	Nguyễn Thị Mận	18/02/1982	272478205	Áp Cọ Dầu 3	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
205	Phạm Ngọc Hòa	04/08/1961	272366015	Áp Cọ Dầu 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
206	Lê Văn Thân	03/7/1968	045068000768	Áp Cọ Dầu 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
207	Phạm Văn Thời	16/04/1976	271211086	Áp Cọ Dầu 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
208	Phạm Văn Báu	01/01/1972	272313573	Áp Cọ Dầu 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
209	Đặng Phước Long	30/3/1981	075081001677	Áp Cọ Dầu 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
210	Lê Hữu Luận	12/5/1972	272565261	Áp Cọ Dầu 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
211	Phạm Văn Quý	28/02/1983	272862566	Áp Cọ Dầu 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
212	Nguyễn Văn Đội	01/01/1968	272104359	Áp Cọ Dầu 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
213	21	Trần Đức Tâm	01/01/1956	272071741	Ấp Bể Bạc	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
214	22	Nguyễn Quang Liêm	1980	271467556	Ấp Bể Bạc	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
215	23	Lâu Năm Sáng	1974	271244020	Ấp Bể Bạc	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
216	24	Trần Đức Khâm	07/7/1976	270278123	Ấp Bể Bạc	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
217	25	Trần Ngọc Hải	01/01/1969	272070907	Ấp Bể Bạc	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
218	26	Tôn Long Hạnh	1974	271937907	Ấp Bể Bạc	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
219	27	Bùi Thị Bích Vân	05/3/1980	201837374	Ấp La Hoa (Tạm trú)	Bán cà phê, nước giải khát	Tổ 11, La Hoa, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
220	28	Nguyễn Vũ Trường Giang	14/01/2003	077203002956	Ấp La Hoa (Tạm trú)	Bán nước giải khát	Tổ 7, La Hoa, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
221	29	Vũ Thị Xuân	20/11/1981	Không có	Ấp La Hoa	Bán đồ ăn sáng, nước giải khát	La Hoa, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
222	30	Nguyễn Cuộc	20/01/1960	270498971	Ấp Suối Lức	Bán nước giải khát	Suối Lức, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
223	31	Phạm Thị Thanh Hồng	1981	272862446	Ấp Suối Lức	Bán nước giải khát	Suối Lức, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
224	32	Đoàn Ngọc Huân	16/8/1976	272262082	Ấp Suối Lức	Gom phế liệu	Suối Lức, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
225	33 Vũ Thị Xuân	1943	272633189	Áp Suối Lức	Gom phế liệu	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
226	34 Phan Đức Thiệp	1954	271015854	Áp Suối Lức	Bán quán ăn	Suối Lức, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
227	35 Từ Thị Thu Thủy	1972	260629319	Áp Suối Nhất (Tạm trú)	Phụ bán bánh mỳ	Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
228	36 Pay Nhật Trung	9/12/1994	272367139	xã Xuân Tây	Phụ bán bánh mỳ	Lò bánh mỳ Thanh Thư, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
229	37 Trương Thị Mai Trinh	22/10/1992	272218004	Áp Bể Bạc	Bán trà sữa	Bể Bạc, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
230	38 Phan Thị Hà	15/4/1974	075171001389	Áp Bể Bạc	Bán trà sữa	Bể Bạc, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
231	39 Phan Thị Hiền	15/4/1974	271832771	Áp Bể Bạc	Bán bánh mỳ	Bể Bạc, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
232	40 Nguyễn Thị Châu Anh	06/3/1989	271811221	Áp Bể Bạc	Bán hàng rong thăm chùi chân	các chợ trên địa bàn huyện	09/7/2021	0	1.500.000	
233	41 Bùi Thị Kim Thanh	09/3/1980		Áp Bể Bạc	Bán quần áo rong	các chợ trên địa bàn huyện	09/7/2021	0	1.500.000	
234	42 Lương Thị Minh	05/4/1980	272400037	Áp Bể Bạc	Bán nước giải khát	Bể Bạc, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
235	43 Nguyễn Thị Quỳnh	28/6/1961	077161001530	Áp Bể Bạc	Bán nước giải khát	Bể Bạc, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
236	44 Lê Thị Thảo	12/9/1968	191046407	Áp Bể Bạc	Bán hàng rong rau, củ, quả	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
237	45	Tăng Thị Hồng	01/01/1969	270835483	Ấp Bể Bạc	Bán quần áo dạo	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
238	46	Phùng Thị Quyên	06/3/1978	272443297	Ấp Bể Bạc	Giữ trẻ thuê	Bể Bạc, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
239	47	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	20/6/1992	272121683	Ấp Bể Bạc (Tạm trú)	Uốn tóc, trang điểm cô dâu	Tổ 9, Bể Bạc, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
240	48	Lê Thị Kim Ngân	25/02/1998	272663119	Ấp Bể Bạc	Uốn tóc	Tổ 11, Bể Bạc, xã Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
241	49	Huỳnh Thị Phương Dung	04/8/1994	272448796	Ấp Bể Bạc (Tạm trú)	Bán rong hành tỏi	xã Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
242	50	Trần Thị Hồng	1940	272348426	Ấp Suối Nhất	Thu gom ve chai	Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
243	51	Lê Thảo Vy	04/10/1986	271621346	Ấp Suối Nhất	Uốn tóc	Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
244	52	Nguyễn Thị Xuyên	1972	272348193	Ấp Suối Nhất	Bán nước giải khát	Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
245	53	Nguyễn Thị Hồng	06/12/1981	212149477	Ấp Suối Nhất (Tạm trú)	Bán hàng ăn	Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
246	54	Nguyễn Thị Hiền	12/12/1982	271739443	Ấp Suối Nhất	Phụ quán cơm Anh Anh	Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
247	55	Trần Văn Quang	10/5/1974	186317776	Ấp Suối Nhất (Tạm trú)	Bán quán ăn	Tổ 9, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
248	56	Bùi Thị Hằng	01/9/1989	075189001756	Ấp Suối Nhất	Bán nước giải khát	Tổ 2, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
249	Phạm Thị Go	20/4/1969	0301169006116	Áp Suối Nhất	Bán nước giải khát	Tổ 9, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
250	Nguyễn Thanh Duyên	30/12/1984	075184001452	ấp 10, Sông Ray	phụ quán ăn Thò Thái Bình	Tổ 7, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
251	La Xuân Thành	19/3/1991	271994353	Áp 6, Xuân Tây	Cắt tóc	Tổ 9, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
252	Trần Thị Út	12/10/1984	271544288	Áp Suối Nhất	Bán cà phê, nước giải khát	Tổ 1, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
253	Đồng Duy Nam	23/9/1975	272248499	Áp 2, Xuân Tây	Phụ bán quán cà phê ông Tường	Tổ 1, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
254	Đồng Minh Chiến	09/9/1972	272348986	Áp 2, Xuân Tây	Phụ bán quán cà phê ông Tường	Tổ 1, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
255	Nguyễn Thị Thanh	10/10/1971	271244826	Tổ 14, Suối nhất	Bán nước giải khát	Tổ 14, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
256	Lâm Thị Thu Thúy	1980	341005205	Tổ 14, Suối nhất	Bán nước giải khát	Tổ 14, Suối Nhất, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
257	Nguyễn Thị Giao	27/10/1978	273699168	Áp Thoại Hương	Bán rong rau, củ, quả	Thoại hương, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
258	Nguyễn Hoài Nam	09/7/1995	272400078	Áp Láng Me 2	Xe mô tô 2 bánh chở hàng	Láng Me 2, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
259	Nguyễn Ngọc Hùng	15/02/1972	079072009802	Áp Láng Me 2 (Tạm trú)	Xa ba gác	Láng Me 2, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
260	Nguyễn Thị Châu	20/3/1988	271749751	Áp Láng Me 2	Cắt, uốn tóc	Chợ Láng Me, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
261	69 Vũ Lại Thu Hà	06/12/1990	273316034	Ấp Cọ Dầu 2 (Tạm trú)	Bán vé số	Cọ Dầu 2, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
262	70 Nguyễn Thị Linh	11/8/1992	272121193	Ấp Cọ Dầu 1	Bán rong rau, củ, quả	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
263	71 Trương Thị Kim Liên	01/8/1982	271573840	Ấp Cọ Dầu 1	Bán rong cá, rau, thịt	Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
264	72 Lê Thị Kim Oanh	12/11/1985	272512314	Ấp Cọ Dầu 1	Bán bánh bột lọc, bún xào	Cọ Dầu 1, Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
265	73 Hồ Văn Trường	01/01/1959	045059000541	Ấp Láng Me 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
266	74 Bùi Minh Hải	1981	271433429	Ấp Láng Me 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
267	75 Phạm Ngọc Thạch	19/7/1968	049068001476	Ấp Láng Me 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
268	76 Phạm Bá Tánh	04/5/1956	046056000962	Ấp Láng Me 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
269	77 Phạm Bá Tâm Quang	24/10/1983	075083001982	Ấp Láng Me 1	Thợ xây	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
IV	XÃ SÔNG RAY									
270	01 Nguyễn Khoa Huân	1977	271256803	Ấp 1 Xã Sông Ray	Bán bún	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
271	02 Đỗ Thị Dục	1978	271340466	Ấp 1 Xã Sông Ray	Bán trái cây(địa điểm không cố định)	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
272	Bùi Thị Lan	1976	271271109	Áp 1 Xã Sông Ray	Bán cháo vịt	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
273	Đàm Thanh Quân	1993	272347675	Áp 1 Xã Sông Ray	Bán bún	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
274	Trần Văn Trung	2001	276099615	Áp 1 Xã Sông Ray	Cắt tóc	xã Lâm Sơn	09/7/2021	0	1.500.000	
275	Mai Thị Thảo	1994	075194000580	Áp 1 Xã Sông Ray	Cắt tóc	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
276	Phạm Thị Liên	1981	023338121	Áp 1 Xã Sông Ray	Bán bánh tiêu	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
277	Ngô Thị Hoa	0987	272997465	Áp 1 Xã Sông Ray	Bán nước giải khát	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
278	Nguyễn Văn Diệu	1997	212719796	Áp 1 Xã Sông Ray	Bóc vác	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
279	Nguyễn Thị Hoa	1975	272302847	Áp 1 Xã Sông Ray	Bán trái cây(địa điểm không cố định)	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
280	Nguyễn Thái Nguyên	1984	271638110	Áp 1 Xã Sông Ray	Tài xế chở thuê	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
281	Nguyễn Lê Thúy	1960	272206012	Áp 1 Xã Sông Ray	Bán cà phê	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
282	Lê Đức Thuận	1992	272420557	Áp 1 Xã Sông Ray	Hớt tóc nam	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
283	Danh Kim Loan	1987	271865880	Áp 1 Xã Sông Ray	Bán đồ nhựa (địa điểm không cố định)	Áp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
284	15 Lê Thị Dương	1996	272510180	Ấp 1 Xã Sông Ray	Bán đồ biển (địa điểm không cố định)	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
285	16 Nông Thị Văn Oanh	1980	271343915	Ấp 1 Xã Sông Ray	Bán nước mía	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
286	17 Lê Hoàng Nam	1989	341365904	Ấp 1 Xã Sông Ray	Phụ quán ăn 102	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
287	18 Lê Thiện Nhã	1989	272123194	Ấp 1 Xã Sông Ray	Phụ quán ăn 102	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
288	19 Vũ Văn Tân	1975	271303463	Ấp 1 Xã Sông Ray	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
289	20 Bùi Thị Thương	1989	271810588	Ấp 1 Xã Sông Ray	Bán quán cà phê	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
290	21 Đàm Thị Thùy	1975	245314376	Ấp 1 Xã Sông Ray	Bán quán ăn sáng	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
291	22 Vi Thị Tươi	1993	272196933	Ấp 2 Xã Sông Ray	Làm tiệm Nail	Ấp 2, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
292	23 Lương Thị Tuế	1957	270645448	Ấp 2 Xã Sông Ray	Bán quần áo (địa điểm không cố định)	Ấp 2, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
293	24 Nguyễn Thị Thu Hằng	1985	271749380	Ấp 2 Xã Sông Ray	Bán quần áo (địa điểm không cố định)	Ấp 2, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
294	25 Phạm Thị Hương	1990	272015162	Ấp 2 Xã Sông Ray	Mua phế liệu	Ấp 2, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
295	26 Nguyễn Thị Ánh Hằng	1984	075184001644	Ấp 2 Xã Sông Ray	Uốn tóc	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
296	Tô Thị Tám	1996	075196000014	Áp 3 Xã Sông Ray	Bán bún	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
297	Lê Thị Toàn	1975	272121015	Áp 3 Xã Sông Ray	Mua phế liệu	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
298	Lê Thị Loan	1980	075180001026	Áp 3 Xã Sông Ray	Bán cá biển (địa điểm không cố định)	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
299	Bùi Sơn Trà	1972	271244765	Áp 3 Xã Sông Ray	Bán bún	Áp 2, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
300	Nguyễn Thị Kim Chi	1976	271256939	Áp 3 Xã Sông Ray	Phụ quán bán bún	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
301	Tô Minh Trung	1986	272314882	Áp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
302	Bùi Thái Chín	1993	272314617	Áp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
303	Bùi Thái An	1984	040084002145	Áp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
304	Bùi Thái Tình	1980	040080001588	Áp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
305	Lê Đình Thạch Viên	1972	272348999	Áp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
306	Nguyễn Văn Nghiệp	1983	271486736	Áp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
307	Trần Quốc Thái	1990	075090001038	Áp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
308	39 Nguyễn Thị Phương	1979	052179001076	Ấp 3 Xã Sông Ray	Mua phế liệu	xã Lâm San	09/7/2021	0	1.500.000	
309	40 Nguyễn Thị Thanh Triều	1976	271244753	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bán bún	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
310	41 Huỳnh Thị Ngọc Dung	1980	271343252	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bán quán ăn sáng	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
311	42 Lê Thị Đông	1984	271544566	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bán trái cây (không có điểm cố định)	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
312	43 Trần Văn Long	1975	272168250	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
313	44 Nguyễn Hồng Nhon	1964		Ấp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
314	45 Thạch Thương	1987	363503891	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
315	46 Hoàng Hồ Hải Yến	1983	271707527	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
316	47 Bùi Thái Đức	1999	075099000383	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
317	48 Triệu Văn Cường	1987	271544335	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
318	49 Nguyễn Thị Hiền	1997	272565062	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bán quán ăn sáng	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
319	50 Văn Thanh Điền	1985	271638065	Ấp 3 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 3, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
320	Lê Thị Hà	1989	272133359	Áp 4 Xã Sông Ray	Bán mỡ heo (địa điểm không cố định)	xã Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
321	Nguyễn Xuân Vượng	1991	272032973	Áp 4 Xã Sông Ray	Bốc vác	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
322	Nguyễn Văn Hoàn	1992	272314536	Áp 4 Xã Sông Ray	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
323	Bùi Thị Hương	1982	271505078	Áp 4 Xã Sông Ray	Bán cá (địa điểm không cố định)	xã Lâm Sơn	09/7/2021	0	1.500.000	
324	Phạm Thị Vinh	1955	025155001031	Áp 4 Xã Sông Ray	Bán cá (địa điểm không cố định)	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
325	Đặng Xuân Thời	1973	271032584	Áp 4 Xã Sông Ray	Phụ hồ	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
326	Hồ Thị Trang	1978	271430359	Áp 4 Xã Sông Ray	Lựa điều	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
327	Nguyễn Bá Hoàng	1992	272187831	Áp 4 Xã Sông Ray	Bán gà rán (địa điểm không cố định)	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
328	Chu Văn Thương	1992	075092000649	Áp 4 Xã Sông Ray	Bốc vác hàng hóa	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
329	Nguyễn Thành Đạt	1965	272366034	Áp 4 Xã Sông Ray	Đóng gói điều	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
330	Huỳnh Thị Bảy	1977	272366034	Áp 4 Xã Sông Ray	Chè hạt điều	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
331	Đặng Xuân Tú	1994	272314566	Áp 4 Xã Sông Ray	Sửa điện thoại	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
332	63	Hồ Thị Thơ	1966	Ấp 4 Xã Sông Ray	Phụ quán cơm	xã Lâm San	09/7/2021	0	1.500.000	
333	64	Nguyễn Hải Lan	1974	Ấp 4 Xã Sông Ray	Phụ hồ	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
334	65	Lê Toàn	1954	Ấp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
335	66	Chu Văn Tường	1987	Ấp 4 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
336	67	Nguyễn Tấn Cường	1985	Ấp 4 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
337	68	Trần Thị Liễu	1974	Ấp 4 Xã Sông Ray	Chè hạt điều	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
338	69	Lê Đăng Hạnh	1982	Ấp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
339	70	Nguyễn Văn Thanh	1975	Ấp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
340	71	Nguyễn Thị Thu Thủy	1975	Ấp 4 Xã Sông Ray	Cạo hạt điều	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
341	72	Hồ Văn Sự	1976	Ấp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
342	73	Nguyễn Quốc Hùng	1974	Ấp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
343	74	Nguyễn Hải Hương	1972	Ấp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Ấp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
344	75 Hồ Thị Linh	1972	271032290	Áp 4 Xã Sông Ray	Lựa hạt điều	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
345	76 Võ Quốc Ánh	1968	045068000283	Áp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
346	77 Nguyễn Hòa	1979	271430098	Áp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
347	78 Vi Thanh Hải	1988	271933649	Áp 4 Xã Sông Ray	Thợ xây	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
348	79 Nguyễn Nhật Nam	1996	272626087	Áp 4 Xã Sông Ray	Điện công trình	Áp 4, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
349	80 Trương Thị Hiền	1992	272051541	Áp 5 Xã Sông Ray	Mua phế liệu	Áp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
350	81 Hồ Thị Hòa	1988	042188015979	Áp 5 Xã Sông Ray	Giúp việc nhà nghỉ	Áp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
351	82 Nguyễn Quỳnh Long	1978	273298317	Áp 5 Xã Sông Ray	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	Áp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
352	83 Phan Thị Mỹ Trinh	1988	046188002593	Áp 5 Xã Sông Ray	Bán quán ăn sáng	Áp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
353	84 Lê Thị Yến	1978	272348448	Áp 5 Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm không cố định)	Áp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
354	85 Nguyễn Thị Thu Hồng	1992	272433022	Áp 5 Xã Sông Ray	Uốn tóc	xã Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
355	86 Võ Thị Cẩm Nhung	1990	080190001364	Áp 5 Xã Sông Ray	Phụ quán ăn	Áp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
356	87	Phạm Thị Thu Hương	1987	Ấp 5 Xã Sông Ray	Bán quán ăn sáng	Ấp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
357	88	Chu Đức Tự	1980	Ấp 5 Xã Sông Ray	Bốc vác vận chuyển hàng hóa	Ấp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
358	89	Phùng Thăng Kiệt	1992	Ấp 5 Xã Sông Ray	Phụ Quán ăn	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
359	90	Trương Trọng Thanh Nhân	1986	Ấp 5 Xã Sông Ray	Cắt tóc	Ấp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
360	91	Nguyễn Thị Nhân	1991	Ấp 5 Xã Sông Ray	Cắt tóc	Ấp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
361	92	Doãn Bá Thiên	1999	Ấp 5 Xã Sông Ray	Phụ quán nhậu	Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
362	93	Trần Thị Ngọc Diệp	1980	Ấp 5 Xã Sông Ray	Uốn tóc	Ấp 5, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
363	94	Đỗ Thị Huệ	1979	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán cà phê	Ấp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
364	95	Trần Thị Thùy	1973	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán cá (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
365	96	Nguyễn Thị Liên	1985	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán quần áo (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
366	97	Trần Thị Vinh	1978	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán cháo vịt	Ấp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
367	98	Phan Thị Nguyệt	1980	Ấp 6 Xã Sông Ray	Mua phế liệu	Ấp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	900.000	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
368	Nguyễn Thị Quý	1983	276092937	Áp 6 Xã Sông Ray	Bán chả cá (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
369	Phùng Thị Hót	1955	272420704	Áp 6 Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
370	Ngô Thị Kim Hà	1964	271031043	Áp 6 Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
371	Phạm Hoàng Chiêu Dương	1995	272421688	Áp 6 Xã Sông Ray	Mua phế liệu	Áp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
372	Ngô Thị Hà	1987	272997037	Áp 6 Xã Sông Ray	Bán quần áo (địa điểm không cố định)	Áp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
373	Nguyễn Thị Bay	1961	272665009	Áp 6 Xã Sông Ray	Bán bánh ướt (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
374	Nguyễn Thị Hương	1972	272348902	Áp 6 Xã Sông Ray	Bán gà vịt thịt (địa điểm không cố định)	Áp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
375	Phạm Hữu Hào	1971	271937909	Áp 6 Xã Sông Ray	Quay heo, gà	Áp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
376	Bùi Văn Lưu	1979	271937736	Áp 6 Xã Sông Ray	Mua bán trái cây (địa điểm không cố định)	Áp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
377	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	1976	271256976	Áp 6 Xã Sông Ray	Bán gia vị (địa điểm không cố định)	Áp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
378	Nguyễn Thị Hiền	1977	040177003141	Áp 6 Xã Sông Ray	Bán gà vịt thịt (địa điểm không cố định)	Châu Đức-Vũng Tàu	09/7/2021	0	1.500.000	



SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
379	110	Nguyễn Thị Hạnh	1991	272187951	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán gà vịt thịt (địa điểm không cố định)	Bàu Lâm-Vùng Tàu	09/7/2021	0	1.500.000	
380	111	Nguyễn Văn Huy	1976	272032287	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
381	112	Nguyễn Huỳnh Mai	1989	271933411	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán cá (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
382	113	Nguyễn Thị Thùy	1983	370955076	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán quán cà phê	Ấp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
383	114	Vy Thị Ninh	1982	271486607	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm không cố định)	Ấp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
384	115	Trương Thị Tho	1977	271537333	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
385	116	Vũ Xuân Quà	1955	272346057	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán cá (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
386	117	Hoàng Thị Tùng	1960	180746414	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán cá (địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
387	118	Đỗ Mai Trâm	19598	270590009	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán đồ ăn vặt (địa điểm không cố định)	Ấp 6, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
388	119	Huỳnh Thị Kim Hoàng	1968	272651656	Ấp 6 Xã Sông Ray	Bán bánh tét(địa điểm không cố định)	xã Xuân Tây	09/7/2021	0	1.500.000	
389	120	Phạm Thị Thảo Nguyễn	2001	075301001095	Ấp 7 Xã Sông Ray	Cắt tóc	xã Xuân Đông	09/7/2021	0	1.500.000	
390	121	Trần Hồng Mão	1999	272796802	Ấp 7 Xã Sông Ray	Cắt tóc	xã Lâm San	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
391	Trần Thị Kim Nhung	1980	271343894	Áp 8 Xã Sông Ray	Bán đậu hũ(địa điểm không cố định)	Áp 8, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
392	Trần Thị Bốn	1984	272627000	Áp 8 Xã Sông Ray	Bán mắm(địa điểm không cố định)	Áp 8, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
393	Trương Thị Hồng Mai	1994	272443006	Áp 8 Xã Sông Ray	Phụ quán nhậu tại Trảng Dài-Biên Hòa	TP. Biên Hòa	09/7/2021	0	1.500.000	
394	Nguyễn Thị Trúc	1987	272907430	Áp 8 Xã Sông Ray	Phụ quán nhậu tại Trảng Dài-Biên Hòa	TP. Biên Hòa	09/7/2021	0	1.500.000	
395	Trương Hồng Phúc	1985	271765570	Áp 8 Xã Sông Ray	Phụ quán nhậu tại Trảng Dài-Biên Hòa	TP. Biên Hòa	09/7/2021	0	1.500.000	
396	Mai Thị Thủy Anh	1994	077194001256	Áp 8 Xã Sông Ray	Bán quần áo (địa điểm không cố định)	Áp 8, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
397	Nguyễn Thanh Tuyền	1985	271708584	Áp 8 Xã Sông Ray	Bán gà vịt thịt (địa điểm không cố định)	Áp 8, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
398	Đàm Xuân Thống	1995	272314423	Áp 8 Xã Sông Ray	Hớt tóc nam	Áp 8, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
399	Lê Thị Anh Thư	1985	075185001621	Áp 9 Xã Sông Ray	Bán cá (địa điểm không cố định)	xã Xuân đông	09/7/2021	0	1.500.000	
400	Lê Văn Thóm	1985	381360801	Áp 9 Xã Sông Ray	Bán vịt quay (địa điểm không cố định)	xã Xuân đông	09/7/2021	0	1.500.000	
401	Nguyễn Cao Cường	1976	271256340	Áp 9 Xã Sông Ray	Chạy xe ba gác	Áp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
402	133	Nguyễn Chính Việt	1988	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm không có đình)	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
403	134	Phùng Ngọc Ngọc Mai	1996	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán cá(địa điểm không có đình)	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
404	135	Hoàng Thị Lan Anh	1973	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm không có đình)	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
405	136	Nguyễn Thị Oanh	1993	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán rau (địa điểm không có đình)	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
406	137	Mai Thị Duyên	1989	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán kem	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
407	138	Trần Anh Vũ	1976	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bốc vác	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
408	139	Trần Thị Phương Thảo	1986	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán nước giải khát	Ấp 1, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
409	140	Phạm Thị Cam	1968	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán trái cây(địa điểm không có đình)	Xuân đông	09/7/2021	0	1.500.000	
410	141	Trương Đức Thắng	1977	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán chè	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
411	142	Trần Thị Thanh Hiền	1967	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán quán cơm chay	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
412	143	Lê Thị Ngọc Bích	1980	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán xôi chiên	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
413	144	Hồ Thanh Liêm	1965	Ấp 9 Xã Sông Ray	Bán cháo lòng	Ấp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
414	145 Nguyễn Thị Diệp	1982	027182005723	Áp 9 Xã Sông Ray	Bán trái cây (địa điểm không cố định)	Áp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
415	146 Trần Thị Thoại	1961	271564572	Áp 9 Xã Sông Ray	Giúp việc nhà	Áp 9, xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
V	TT.LONG GIAO								1.500.000	
416	01 Nguyễn Thị Mỹ Trang	28/4/1993	272168062	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán cà phê nhỏ lẻ	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
417	02 Tạ Thị Vân	1/11/1977	271265372	Thường trú KP Suối Râm	Giúp việc nhà	Áp Tân Lập, xã Nhân Nghĩa	9/7/2021	0	1.500.000	
418	03 Võ Thị Hạnh	24/4/1965	272443407	Thường trú KP Suối Râm	Bán áo quần rong	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
419	04 Nguyễn Thị Phúc	30/8/1969	272964524	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
420	05 Sơn Hà Thiện	15/8/1971	271058239	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
421	06 Trần Thị Sáu	4/6/1966	272261833	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán phở	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
422	07 Tống Thị Tuyến	26/12/1978	171674282	Thường trú KP Suối Râm	Mua ve chai	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
423	08 Lê Thị Mỹ Hội	6/6/1969	270791229	Thường trú KP Suối Râm	Bán nước mía	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
424	09 Huỳnh Trọng Anh	1957	270943603	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
425	10	Kiều Thị Nhiều	20/10/1967	271869041	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
426	11	Nguyễn Chí Vinh	28/12/1993	272230635	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
427	12	Nguyễn Chí Long	10/8/1988		Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
428	13	Lê Thị Kim Hương	1/1/1973	272956641	Thường trú KP Suối Râm	Bán chuối chiên rong	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
429	14	Trần Thị Kim Liên	1/1/1967	270791272	Thường trú KP Suối Râm	Bán bánh bèo	xã Nhân Nghĩa, Cẩm Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000	
430	15	Võ Thị Nhung	1/1/1960	040160000781	Thường trú KP Suối Râm	Giúp việc gia đình	Ấp Duyên Lăng, Nhân Nghĩa	9/7/2021	0	1.500.000	
431	16	Nguyễn Thị Diệp	27/4/1967	270791363	Thường trú KP Suối Râm	Bán nước trà sâm	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
432	17	Lê Hoàng Thanh Cường	19/5/1977	271265380	Tạm trú KP Suối Râm	Bốc vác VLXD	xã Nhân Nghĩa, Cẩm Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000	
433	18	Lã Thị Hương	21/12/1969	270943429	Tạm trú KP Suối Râm	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
434	19	Nguyễn Thị Thom	1978	271311118	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
435	20	Nguyễn Thị Hiền	16/6/1986	272367722	Thường trú KP Suối Râm	Phụ quán karaoke	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
436	21	Nguyễn Thị Hằng	10/4/1978	271968872	Thường trú KP Suối Râm	Phụ quán cơm	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
437	22 Vũ Ngọc Hương	13/8/1969	272808398	Thường trú KP Suối Râm	Bóc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
438	23 Trần Văn Hữu	1/1/1968	272997065	Thường trú KP Suối Râm	Bóc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
439	24 Phạm Văn Kinh	7/5/1977	276092053	Thường trú KP Suối Râm	Bóc xếp vịt	Láng Lớn, xã Xuân Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000	
440	25 Hà Đức Phú	7/1/1970	270880356	Thường trú KP Suối Râm	Bóc vác cám	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
441	26 Phạm Hoàng Thành	1/1/1977	271295670	Thường trú KP Suối Râm	Bóc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
442	27 Đào Thị Kiều	1/1/1969	270943484	Thường trú KP Suối Râm	Giúp việc gia đình	Số 8, Đường 17, phường 4, Q8, TPHCM	9/7/2021	0	1.500.000	
443	28 Vũ Thị Kiều Diễm	16/4/1994	272230668	Thường trú KP Suối Râm	Bán ba lô, túi xách không có địa điểm cố định	Nhân Nghĩa, chợ Cẩm Đường, chợ Bảo Bình	9/7/2021	0	1.500.000	
444	29 Phạm Văn Hồng Cúc	15/5/1989	321372509	Thường trú KP Suối Râm	Bán nón, mũ không có địa điểm cố định	Long Giao, Nhân Nghĩa, Bảo Bình, Cẩm Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000	
445	30 Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	25/11/1985	271616864	Thường trú KP Suối Râm	Uốn tóc, làm nail	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
446	31 Nguyễn Phước Lộc	19/1/1978	271265370	Thường trú KP Suối Râm	Hớt tóc	Áp Duyên Lãng, xã Nhân Nghĩa	9/7/2021	0	1.500.000	
447	32 Trần Thị Kim Hoàng	2/7/1976	022884996	Thường trú KP Suối Râm	Phụ quán	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
448	Đào Xuân Linh	18/8/1974	271311190	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
449	Đỗ Văn Chia	1/1/1993	385532408	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
450	Lý Thục Minh	17/4/1958	270561086	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
451	Hồ Hòa	22/3/1971	271836184	Thường trú KP Suối Râm	Tài xế	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
452	Nguyễn Thị Kim Hương	9/10/1980	271450273	Thường trú KP Suối Râm	Uốn tóc, SPA	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
453	Nguyễn Thị Thùy Dung	23/12/1991	272168113	Thường trú KP Suối Râm	Cắt tóc, gội đầu	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
454	Trần Hữu Phước	10/0/1982	271450232	Thường trú KP Suối Râm	Chạy xe ba gác	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
455	Trần Thị Mỹ Trang	15/9/1983	271515940	Thường trú KP Suối Râm	Uốn tóc	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
456	Nguyễn Ngọc Bích	1967	271621941	Thường trú KP Suối Râm	Spa chăm sóc da	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
457	Hoàng Thị Nhị	10/4/1982	2711516000	Thường trú KP Suối Râm	Uốn tóc	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
458	Nguyễn Thị Nở	1968	270791224	Thường trú KP Suối Râm	Giúp việc nhà	Duyên Lăng, Nhân Nghĩa	9/7/2021	0	1.500.000	
459	Lê Quang Phán	10/12/1972	271074628	Thường trú KP Suối Râm	Chạy xe ôm	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
460	Thái Hòa Lộc	10/7/1988	271729327	Thường trú KP Suối Râm	Hớt tóc	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
461	Hoàng Quang Thành	1966	270791378	Thường trú KP Suối Râm	Chạy xe ôm	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
462	Hoàng Thị Kim Loan	1968	270791223	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
463	Đoàn Thị Mộng Thúy	10/9/1983	271616843	Thường trú KP Suối Râm	Uốn tóc	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
464	Trần Phước Thành	17/6/1986	271729243	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
465	Nguyễn Đình Ngọc Thùy	4/2/1969	270943584	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP, Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
466	Võ Thành Hải	1970	271174582	Thường trú KP Suối Râm	Xe ôm	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
467	Lê Thúy Ái	22/12/1996	272549019	Thường trú KP Suối Râm	Giám sát nhà hàng	4/7 Hai bà Trưng, P.Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM	9/7/2021	0	1.500.000	
468	Phan Đức Em	1987	374357094	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
469	Nguyễn Thanh Hùng	8/11/1976	271258223	Thường trú KP Suối Râm	Tài xế	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
470	Nguyễn Hoàng Minh Nhật	28/8/1999	272665928	Thường trú KP Suối Râm	Tài xế	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
471	Phạm Sơn Lâm	23/1/1989	271815434	Thường trú KP Suối Râm	Tài xế	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	



Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
472	57	Phạm Thị Kim Loan	1/1/1963	271118939	Thường trú KP Suối Râm	Bán xôi	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
473	58	Đinh Hoàng Tấn	27/7/1983	271515162	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cây	ấp Duyên Lăng, xã Nhân Nghĩa	9/7/2021	0	1.500.000	
474	59	Võ Tấn Sang	11/11/2020	272996054	Thường trú KP Suối Râm	Hớt tóc	Ấp Duyên Lăng, xã Nhân Nghĩa	9/7/2021	0	1.500.000	
475	60	Võ Văn Thanh	1960	Không có	Thường trú KP Suối Râm	Thu gom ve chai	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
476	61	Huỳnh Thị Vy Lan	28/4/1989	271815492	Thường trú KP Suối Râm	Phụ quán cà phê	KP Suối Cả, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
477	62	Nguyễn Thị Tín	1970	211326211	Thường trú KP Suối Râm	Bán bánh bao, nước cam nhỏ lẻ	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
478	63	Thạch Lang	1970	270943567	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác điều	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
479	64	Nguyễn Giao Tế	1965	270791196	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác nông sản	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
480	65	Phạm Thị Hiền	1/1/1963	271835892	Thường trú KP Suối Râm	Phụ quán cơm	KP Suối Cả, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
481	66	Nguyễn Minh Thông	15/12/1971	271058178	Thường trú KP Suối Râm	Bốc vác cám, gạo	KP Suối Cả, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
482	67	Mai Thúy Nga	5/9/1967	270791213	Thường trú KP Suối Râm	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
483	68	Hà Đăng Nghĩa	14/4/1989	271815474	Thường trú KP Suối Râm	Tài xế xe chở củi	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
484	Võ Văn Pháp	15/10/1983	075038002425	Thường trú KP Suối Râm	Tài xế xe chở củi	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
485	Nguyễn Văn Minh	16/6/1973	271311902	Thường trú KP Suối Cà	Tài xế xe chở củi	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
486	Nguyễn Văn Vĩnh	1/1/1983	371147890	Tạm trú KP Suối Cà	Bán hàng rong, quần áo	Long Giao, Nhân Nghĩa, Cẩm Đường	9/7/2021	0	1.500.000	
487	Trần Thị Minh Thu	10/9/1994	272348245	Thường trú KP Suối Cà	Bán hàng rong, quần áo	Cẩm Đường, Bảo Bình, Nhân Nghĩa	9/7/2021	0	1.500.000	
488	Trần Thị Minh Thúy	16/6/1987	2717292525	Thường trú KP Suối Cà	Bán hàng rong, quần áo	Long Giao, Cẩm Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000	
489	Chạc Múi	23/2/1960	291079216	Thường trú KP Suối Cà	Phụ quán bún	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
490	Huỳnh Lê Tuấn Kiệt	1974	370697380	Trạm trú KP Suối Cà	Bóc vác cây	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
491	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	10/10/1966	270791190	Thường trú KP Suối Cà	Phụ quán cơm	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
492	Phùng Thị Đào	17/5/1970	272075793	Thường trú KP Suối Cà	Bán quán bún nhỏ lẻ	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
493	Huỳnh Thị Yến	1/1/1966	271869564	Thường trú KP Suối Cà	Bán quán cơm nhỏ lẻ	Xã Xuân Quế, Cẩm Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000	
494	Lê Thị Dấn	1/1/1956	272313055	Thường trú KP Suối Cà	Phụ quán Hải Phụng	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
495	Nguyễn Thị Thành	20/10/1956	54156000296	Thường trú KP Suối Cà	Bán chè rong	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
496	81	Võ Thị Mỹ	16/8/1964	Thường trú KP Suối Cà	Bán bánh mì nhỏ lẻ	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
497	82	Võ Thị Ngọc Thanh	6/12/1987	Thường trú KP Suối Cà	Uốn tóc	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
498	83	Trần Thị Tuyết Em	11/7/1974	Thường trú KP Suối Cà	Giúp việc gia đình	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
499	84	Phạm Thị Uyên	16/9/1972	Thường trú KP Suối Cà	Bán đậu hủ nhỏ lẻ	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
500	85	Phan Minh Trí	20/10/1985	Thường trú KP Suối Cà	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
501	86	Nguyễn Hữu Thuận	6/2/1998	Thường trú KP Suối Cà	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
502	87	Phạm Thị Lễ	13/7/1978	Tạm trú KP Suối Cà	Bán bánh mì nhỏ lẻ	Xã Xuân Đường, Cẩm Mỹ, Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000	
503	88	Huỳnh Thị Nhi	7/11/1997	Trạm trú KP Suối Cà	Bán bánh mì nhỏ lẻ	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
504	89	Trần Thị Thủy Nga	1/1/1985	Thường trú KP Suối Cà	Cắt tóc	KP Suối Cà, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
505	90	Hoàng Thị Lan	9/11/1984	Thường trú KP Suối Cà	Bán đậu hủ nhỏ lẻ	xã Nhân Nghĩa, Cẩm Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000	
506	91	Đào Thị Thu Hằng	13/11/2003	Tạm trú KP Suối Cà	Phục vụ quán	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
507	92	Hồ Thị Minh Hiếu	22/7/1997	Tạm trú KP Suối Cà	Phục vụ quán	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
508	Nguyễn Đán	7/10/1973	240535778	Tạm trú KP Suối Cả	Phục vụ quán	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
509	Lê Quang Sang	14/5/1999	241694998	Tạm trú KP Suối Cả	Phục vụ quán	KP Suối Râm, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
510	Phan Thị Hải Sâm	18/5/1971	272121143	Thường trú KP Suối Cả	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP, Suối Cả, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
511	Đặng Đình Khoa	25/7/1978	271310910	Thường trú KP Hoàn Quân	Tài xế vận chuyển hàng hóa	Xã Kim Long, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu	9/7/2021	0	1.500.000	
512	Nguyễn Viết Ánh	10/3/1965	272132998	Thường trú KP Hoàn Quân	Giúp việc gia đình	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
513	Nguyễn Ngọc Tuấn	7/7/1985	271678677	Thường trú KP Hoàn Quân	Chạy xe ba gác	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
514	Hồ Đức Lợi	2/4/1988	271815455	Thường trú KP Hoàn Quân	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
515	Nguyễn Kim Hoàng	15/10/1973	271055538	Thường trú KP Hoàn Quân	Bán bánh mì nhỏ lẻ	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
516	Phan Xuân Thiện	1962	272187763	Thường trú KP Hoàn Quân	Bốc vác cây	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
517	Nguyễn Thanh Đông	3/8/1994	272367662	Thường trú KP Hoàn Quân	Chạy xe ôm	TPHCM, Bình Dương	9/7/2021	0	1.500.000	
518	Nguyễn Thanh Phong	24/8/1992	272168129	Thường trú KP Hoàn Quân	Bốc vác cây	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	
519	Nguyễn Thị Bùng	5/7/1959	271211999	Thường trú KP Hoàn Quân	Bán bún riêu, hủ tiếu nhỏ lẻ	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
520	105	Trình Tiến Phong	3/1/1980	Thường trú KP Hoàn Quân	Bán hủ tiếu nhỏ lẻ	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000		
521	106	Trần Thị Phương	19/5/1979	Thường trú KP Hoàn Quân	Bán quán nước nhỏ lẻ	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000		
522	107	Nguyễn Tài	22/12/1993	Thường trú KP Hoàn Quân	Cắt tóc	1361 Phạm Văn Thuận, P. Thổng Nhất, Biên Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		
523	108	Nguyễn Thị Thanh Dung	13/4/1969	Thường trú KP Hoàn Quân	Bán quán bún nhỏ lẻ	KP Hoàn Quân, Long Giao	9/7/2021	0	1.500.000		
524	109	Trương Thị Thùy Trang	8/2/2001	Thường trú KP Hoàn Quân	Làm nail, uốn tóc	445 Nguyễn T. Đình, Cát Lái, Thủ Đức	9/7/2021	0	1.500.000		
525	110	Trần Lê Cao Nguyễn	7/3/1995	Thường trú KP Hoàn Quân	Cắt tóc	P. Thổng Nhất, Biên Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		
526	111	Nguyễn Quang Quân	10/5/1978	Thường trú KP Hoàn Quân	Bốc vác	xã Xuân Mỹ, Cẩm Mỹ	9/7/2021	0	1.500.000		
VI	XÃ SÔNG NHẬN										
	527	01	Ngô Thị Nhanh	1967	381019796	Ấp 1 Sông Nhận	Thợ may quần áo	9/7/2021	0	1.500.000	
	528	02	Đinh Chí Thiện	08/08/1988	271729859	Ấp 1 Sông Nhận	Thợ xây	9/7/2021	0	1.500.000	
	529	03	Nguyễn Văn Thịnh	1970	272366266	Ấp 1 Sông Nhận	Phụ hồ	9/7/2021	0	1.500.000	
530	04	Trương Văn Thắng	19/11/1983	187047687	Ấp 1 Sông Nhận	Phụ hồ	9/7/2021	0	1.500.000		

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
531	05 Vũ Như Tính	28/05/1982	034082005007	Áp 1 Sông Nhận	Thợ xây	Áp 1 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
532	06 Đinh Thị Hải	28/5/1968	271174912	Áp 1 Sông Nhận	Bán nước giải khát	Áp 1 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
533	07 Trần Hải Bình	03/05/1992	272071327	Áp 1 Sông Nhận	Phụ hồ	Áp 1 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
534	08 Đỗ Văn Mão	05/10/1966	001066018515	Áp 1 Sông Nhận	Thợ xây	Áp 1 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
535	09 Ngô ngọc Thái	09/03/1989	272218509	Áp 61 Sông Nhận	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
536	10 Hoàng Kính	20/11/1955	272239475	Áp 61 Sông Nhận	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
537	11 Lê Thắng	22/05/1905	270845942	Áp 61 Sông Nhận	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
538	12 Nguyễn Tiến Trung	08/12/1967	270775022	Áp 61 Sông Nhận	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
539	13 Phan Văn hòa	20/12/1982	271441807	Áp 61 Sông Nhận	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
540	14 Nguyễn Văn Hùng	1968	272400705	Áp 61 Sông Nhận	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
541	15 Nguyễn Văn Chiến	10/10/1977	271297469	Áp 61 Sông Nhận	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	
542	16 Nguyễn Văn Khoa	07/07/1972	271114093	Áp 61 Sông Nhận	Phụ hồ	Sông Nhận	9/7/2021	0	1.500.000	



SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
543	17 Thân Văn Hùng	20/6/1969	270874088	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
544	18 Nguyễn Văn Dâm	1979	272400568	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
545	19 Nguyễn Thái Bình	17/12/1985	271624914	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 2 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
546	20 Nguyễn Khánh Việt	06/04/1994	272347206	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	xã Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
547	21 Lê Hoàng Lợi	1986	271624513	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
548	22 Đỗ Văn Lý	23/8/1967	2708510355	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
549	23 Nguyễn Ngọc Khánh	1981	271441720	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ xây dựng	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
550	24 Huỳnh Thanh Thắng	20/4/1991	272133500	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
551	25 Nguyễn Đức Hiệu	02/01/1994	272347242	Ấp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
552	26 Nguyễn thị Thanh Tâm	26/10/1985	271624424	Ấp 61 Sông Nhạn	Thợ may gia đình	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
553	27 Đào Quang Phi	09/10/1979	271322676	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
554	28 Đoàn Diễm	01/01/1976	271297833	Ấp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
555	Nguyễn Nhật	13/1/1990	272104798	Áp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Áp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
556	Nguyễn Đức	09/08/1991	272133618	Áp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
557	Nguyễn Minh Quân	20/02/1972	271297734	Áp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	xã Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
558	Nguyễn Văn Ngân	19/2/1984	272347200	Áp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Áp 2 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
559	Đoàn Quốc Sử	04/02/1974	271211556	Áp 61 Sông Nhạn	Thợ xây dựng	Áp 2 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
560	Nguyễn Đức Thế	20/3/1990	271937373	Áp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Áp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
561	Nguyễn Văn Thắng	25/9/1978	271297468	Áp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Áp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
562	Phan Tấn Lộc	17/12/1992	272230164	Áp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Áp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
563	Lê Thị Thu Hoa	16/4/1971	272366386	Áp 61 Sông Nhạn	May, sửa quần áo	Áp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
564	Nguyễn Quang Hiến	1980	271396897	Áp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Áp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
565	Nguyễn Hoàng Khánh	11/03/1983	271590642	Áp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	xã Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
566	Trương Thị Thủy Ngân	10/10/1974	271264939	Áp 61 Sông Nhạn	Thợ may gia đình	Áp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
567	41	Nguyễn Khắc Thy	23/8/1983	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	xã Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
568	42	Nguyễn Ngọc Quý	1983	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 2 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
569	43	Dương Bằng	1953	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
570	44	Đặng Văn Sơn	15/5/1986	Ấp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
571	45	Vô Văn Hải	15/6/1985	Ấp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
572	46	Nguyễn Văn Thông	17/3/1979	Ấp 61 Sông Nhạn	Thợ xây	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
573	47	Huỳnh Văn Thanh	08/07/1969	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
574	48	Nguyễn Duệ	10/10/1966	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
575	49	Trương Văn Định	1972	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
576	50	Nguyễn Thanh Hải	02/01/1988	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
577	51	Dương Phi Dũng	01/10/1972	Ấp 61 Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 61 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
578	52	Tăng Siêng Lòng	20/9/1984	Ấp Suối Dục Sông Nhạn	Phụ hồ	Ấp 3 Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
579	Hồ Thị Thủy	21/9/1988	272372754	Áp Suối Đục Sông Nhạn	Phụ hồ	Áp Suối Đục Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
580	Nguyễn Hữu Hương	01/01/1970	270851249	Áp Suối Đục Sông Nhạn	Phụ hồ	Áp Suối Đục Sông Nhạn	9/7/2021	0	1.500.000	
VII	XÃ THỦA ĐỨC									
581	Lê Thị Thủy Sương	18/08/1990	272004662	Áp 3, Thửa Đức	Thợ may gia đình	Áp 3, Thửa Đức	9/7/2021	0	1.500.000	
582	Trần Thị Lan	05/02/1979	271321728	Áp 3, Thửa Đức	Thợ may gia đình	Áp 3, Thửa Đức	9/7/2021	0	1.500.000	
583	Nguyễn Văn Sơn	23/11/1974	049074001219	Áp 3, Thửa Đức	Thợ phụ hồ	Áp 3, Thửa Đức	12/7/2021	0	1.500.000	
584	Nguyễn Chín	20/02/1969	272074747	Áp 3, Thửa Đức	Thợ phụ hồ	Áp 3, Thửa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
585	Lưu Ngọc Vũ	15/10/1975	271264467	Áp 3, Thửa Đức	Thợ xây	Áp 3, Thửa Đức	12/7/2021	0	1.500.000	
586	Hồ Văn Long	01/03/1956	058056000232	Áp 3, Thửa Đức	Thợ phụ hồ	Áp 3, Thửa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
587	Nguyễn Xuân Thắng	11/07/1965	260983046	Áp 3, Thửa Đức	Thợ phụ hồ	Áp 3, Thửa Đức	12/7/2021	0	1.500.000	
588	Phan Quốc Thắng	26/10/1994	272302236	Áp 3, Thửa Đức	Thợ điện lạnh	Áp 3, Thửa Đức	10/7/2021	0	1.500.000	
589	Lê Văn Sơn	02/01/1969	270845006	Áp 3, Thửa Đức	Thợ phụ hồ	Đồng Nai	09/7/2021	0	1.500.000	
590	Nguyễn Đình Hiến	30/10/1972	272366395	Áp 3, Thửa Đức	Thợ sơn nước	Áp 3, Thửa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
591	11 Bùi Thị Nhân	03/09/1959	056159000610	Ấp 3, Thừa Đức	Bán hu tiếu	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
592	12 Trần Dũng	15/09/1973	271058983	Ấp 3, Thừa Đức	Tài xế xe chở khách	xã Sông Ray	09/7/2021	0	1.500.000	
593	13 Võ Bình	29/09/1973	271174596	Ấp 3, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
594	14 Hoàng Nhật Linh	15/04/1979	271321771	Ấp 3, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
595	15 Lê Văn Kiệt	1967	270675315	Ấp 3, Thừa Đức	Vận chuyển hàng hóa	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
596	16 Nguyễn Thế Trung	20/06/1986	271678056	Ấp 3, Thừa Đức	Bán rong bánh kẹo	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
597	17 Trần Thị Mỹ Lương	01/05/1976	075176001458	Ấp 3, Thừa Đức	Chăm sóc vườn cây, hái điều thuê	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
598	18 Lê Văn Ba	12/12/1966	270844901	Ấp 3, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
599	19 Lê Văn Phúc	15/10/1954	270845182	Ấp 3, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
600	20 Lê Hữu Vũ	30/12/1991	272074634	Ấp 3, Thừa Đức	Thợ xây	không xác định	09/7/2021	0	1.500.000	
601	21 Nguyễn Trung Tĩnh	12/01/1978	271297019	Ấp 3, Thừa Đức	Thợ xây	không xác định	09/7/2021	0	1.500.000	
602	22 Nguyễn Hoàng Đức	05/02/1991	272004786	Ấp 3, Thừa Đức	Thợ điện lạnh	Ấp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
603	Nguyễn Quang Thông	04/05/1971	271295402	Áp 3, Thừa Đức	Tài xế xe tải chờ hàng	Long Khánh	09/7/2021	0	1.500.000	
604	Trần Hữu Hồng	06/06/1967	270845140	Áp 3, Thừa Đức	Thợ xây	Áp 3, Thừa Đức	07/7/2021	0	1.500.000	
605	Nguyễn Thị Thu Vân	30/05/1968	064168001024	Áp 3, Thừa Đức	Thợ may gia đình	Áp 3, Thừa Đức	15/7/2021	0	1.500.000	
606	Huỳnh Văn Hiệp	11/07/1971	271114492	Áp 3, Thừa Đức	Thợ xây	Áp 3, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
607	Nguyễn Quốc Hưng	04/12/2001	272862251	Áp 3, Thừa Đức	Thợ xây	Áp 3, Thừa Đức	30/07/2001	0	1.500.000	
608	Phạm Ngọc Tư	10/10/1962	079062014903	Áp 3, Thừa Đức	Thợ xây	xã Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
609	Trần Ngọc Đạt	18/12/1982	271441090	Áp 3, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	xã Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
610	Trương Thị Loan	10/10/1971	273399029	Áp 4, Thừa Đức	Làm thuê trại heo	Bàu Cạn, Long Thành	07/7/2021	0	1.500.000	
611	Nguyễn Thị Kim Tuyền	18/08/2001	272796265	Áp 4, Thừa Đức	Thợ phụ làm tóc	Áp 4, Thừa Đức	08/7/2021	0	1.500.000	
612	Nguyễn Lê Lợi	29/09/1986	272997249	Áp 4, Thừa Đức	Thợ sơn nước	Áp 4, Thừa Đức	01/7/2021	0	1.500.000	
613	Nguyễn Xuân Toàn	05/05/1973	271074717	Áp 4, Thừa Đức	Thợ xây	Áp 4, Thừa Đức	15/7/2021	0	1.500.000	
614	Nguyễn Quang	12/01/1964	270558802	Áp 4, Thừa Đức	Thợ xây	Áp 4, Thừa Đức	15/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
615	35	Đặng Thị Lan	08/10/1969	272282676	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ cắt vỏ điều gia công	Ấp 4, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
616	36	Hoàng Quốc Thắng	11/11/2003	272894281	Ấp 4, Thừa Đức	Chạy xe ba gác chở hàng thuê	Cẩm Đường, Long Thành	05/7/2021	0	1.500.000	
617	37	Phạm Thế	25/07/1990	272074538	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ hàn sắt	Ấp 4, Thừa Đức	25/06/2021	0	1.500.000	
618	38	Trần Thế Khuê	07/10/1983	271616645	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ sơn nước	Ấp 4, Thừa Đức	01/7/2021	0	1.500.000	
619	39	Huỳnh Công Đồng	25/12/1982	07582001862	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 4, Thừa Đức	15/7/2021	0	1.500.000	
620	40	Nguyễn Bá	11/11/1975	271264542	Ấp 4, Thừa Đức	Bốc vác xương gỗ	Suối Quýt, Cẩm Đường, Long Thành	07/7/2021	0	1.500.000	
621	41	Hoàng Xuân Hạnh	03/02/1985	075085002159	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 4, Thừa Đức	28/06/2021	0	1.500.000	
622	42	Nguyễn Thị Tuyết Lan	27/10/1970	271074564	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ may gia đình	Ấp 4, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
623	43	Hoàng Quốc	01/01/1969	271578012	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 4, Thừa Đức	16/7/2021	0	1.500.000	
624	44	Ngô Xuân Cường	14/03/1984	271563206	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 4, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
625	45	Đào Bảo Hùng	05/10/1979	271321668	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 4, Thừa Đức	30/7/2021	0	1.500.000	
626	46	Hoàng Diệu	18/10/1967	271295636	Ấp 4, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 4, Thừa Đức	17/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
627	Nguyễn Duy Chiến	03/12/1990	272074641	Áp 4, Thừa Đức	Thợ hàn	Áp 4, Thừa Đức	10/7/2021	0	1.500.000	
628	Đỗ Văn Tiếp	1971	272512071	Áp 8, Thừa Đức	Bán rong rau củ quả	Bàu Cạn, Long Thành	07/7/2021	0	1.500.000	
629	Nguyễn Hà Giang Sương	06/05/1988	271815334	Áp 8, Thừa Đức	Bán rong rau củ quả	Áp 8, Thừa Đức	07/7/2021	0	1.500.000	
630	Nguyễn Thị Lương	10/08/1973	272997226	Áp 8, Thừa Đức	Bán rong rau củ quả	Áp 8, Thừa Đức	07/7/2021	0	1.500.000	
631	Lê Thị Sang	1963	272074853	Áp 8, Thừa Đức	Bán rong rau củ quả	Bàu Cạn, Long Thành	07/7/2021	0	1.500.000	
632	Phạm Thị Liên	15/01/1974	272168616	Áp 8, Thừa Đức	Bán rong rau củ quả	Bàu Cạn, Long Thành	07/7/2021	0	1.500.000	
633	Nguyễn Thị Bé Tư	01/01/1980	271321624	Áp 8, Thừa Đức	Thợ may gia công tư nhân	Áp 8, Thừa Đức	07/7/2021	0	1.500.000	
634	Trần Bá Ninh	14/09/1978	272297161	Áp 8, Thừa Đức	Thợ may gia đình	Áp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
635	Hoàng Thị Tươi	21/08/1993	272168830	Áp 8, Thừa Đức	Bán nước giải khát	Long Thành	09/7/2021	0	1.500.000	
636	Nguyễn Chí Linh	01/01/1961	272168287	Áp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Áp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
637	Nguyễn Văn Vinh	01/01/1979	271321629	Áp 8, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	Áp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
638	Nguyễn Văn Đồi	05/03/1980	271321620	Áp 8, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	Áp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT		Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
639	59	Nguyễn Văn Chung	05/02/1981	271441208	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
640	60	Nguyễn Văn Thủy	03/09/1982	271526649	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
641	61	Vũ Văn Nhật	26/08/1990	272416814	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
642	62	Nguyễn Văn Phúc	18/06/1987	271678089	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
643	63	Cao Thành Thiện	24/08/1993	272302088	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ phụ hồ	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
644	64	Huỳnh Luân	1972	272120009	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
645	65	Nguyễn Quốc Tuấn	16/07/1981	271441214	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
646	66	Nguyễn Thanh Sơn	10/03/1977	272643325	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
647	67	Đoàn Bình	20/09/1966	272074889	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
648	68	Trần Văn Vũ	27/08/1985	271678107	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
649	69	Đào Quang Hùng	20/07/1984	271627569	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
650	70	Đào Quang Minh	18/06/1998	272758080	Ấp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Ấp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	

10/07/2021

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
651	Nguyễn Tấn Hậu	21/07/1971	270942820	Áp 8, Thừa Đức	Thợ xây	Áp 8, Thừa Đức	09/7/2021	0	1.500.000	
652	Võ Thanh Cường	01/05/1983	271519422	Áp Tự Túc	Tài xế xe tải chở hàng	Cẩm Mỹ, Long Thành	09/7/2021	0	1.500.000	
653	Hồ Xuân Sơn	20/10/1992	272400434	Áp Tự Túc	Thợ phụ hồ	Xã Bảo Bình, Cẩm Mỹ	09/7/2021	0	1.500.000	
654	Hồ Văn Phước	10/06/1998	272590111	Áp Tự Túc	Lái xe cho CTy TNHH VT và DL Nguyễn Anh Tuấn	Long Thành	09/7/2021	0	1.500.000	
655	Lê Văn Nhớ	08/03/1983	191490464	Áp Tự Túc	Thợ phụ hồ	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
656	Hồ Văn Đời	02/06/1981	271441106	Áp Tự Túc	Thợ phụ hồ	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
657	Lê Văn Khoa	01/08/2002	272964635	Áp Tự Túc	Lơ xe tải chở vật liệu xây dựng	Xã Cẩm Đường, Long Thành	09/7/2021	0	1.500.000	
658	Nguyễn Ngọc Lâm	21/09/1971	270978148	Áp Tự Túc	Thợ phụ hồ	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
659	Hoàng Ngọc	01/01/1968	271905192	Áp Tự Túc	Thợ phụ hồ	Không cố định	09/7/2021	0	1.500.000	
VIII	XÃ XUÂN BẢO									
660	Lê Thị Kim Hồng	22/02/1982	272664328	Thường trú Tân Mỹ	Bán cháo lòng	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
661	Lê Thị Loan	1976	272511412	Thường trú Tân Mỹ	Bán bún riêu	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
662	03	Nguyễn Thị Trinh	18/03/1964	270495080	Thường trú Tân Mỹ	Bán cơm tấm	xã Xuân Bảo	01/6/2021	0	1.500.000	
663	04	Đỗ Thị Cẩm Vân	19/12/1975	271174275	Thường trú Tân Mỹ	Uốn tóc	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
664	05	Vòng Chấn Kiệt	08/09/1977	023171421	Tạm trú Tân Mỹ	Bán quán cfe giải khát	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
665	06	Đặng Thị Phong	04/05/1960	272133847	Thường trú Tân Mỹ	Bán bún	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
666	07	Phan Xuân Lập	1967	272590917	Thường trú Tân Mỹ	Bán Cơm tấm	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
667	08	Lý Sảo Dũng	1970	270933487	Thường trú Tân Mỹ	Bán bún	xã Xuân Bảo	01/6/2021	0	1.500.000	
668	09	Lưu Uy Sồi	11/09/1981	271417383	Thường trú Tân Mỹ	Tài xế xe tải chở hàng	xã Xuân Bảo	01/06/2021	0	1.500.000	
669	10	Trần Minh	25/07/1964	272512687	Thường trú Tân Mỹ	Thợ xây	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
670	11	Trương Thủy Tiên	05/11/1987	271762863	Thường trú Nam Hà	Bán quán cfe giải khát	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
671	12	Nguyễn Quang	1967	271115854	Thường trú Nam Hà	Thu mua phế liệu dao	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
672	13	Phùng Kim Quang	19/03/1969	272401227	Thường trú Nam Hà	Thu mua phế liệu dao	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
673	14	Phạm Thị Lệ Hòa	10/07/1969	270827019	Thường trú Nam Hà	Thu mua phế liệu dạo	xã Xuân Bảo	01/06/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
674	Nguyễn Thị Sen	26/07/1997	272827921	Thường trú Nam Hà	Nail	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
675	Nguyễn Thị Hồng Nhung	12/03/1992	272074164	Thường trú Nam Hà	Nail	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
676	Nguyễn Thị Hạnh	1961	270533011	Thường trú Nam Hà	Bán bún	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
677	Nguyễn Thị Thanh Tâm	27/09/1983	271905583	Thường trú Nam Hà	Bán quán thịt chó	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
678	Trần Đức Cường	15/10/1975	271833951	Thường trú Nam Hà	Bán hàng rong- Bán nám	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
679	Nguyễn Thị Kim Yến	10/02/1977	271244113	Thường trú Nam Hà	Bán rong bánh tét, bánh chưng	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
680	Bùi Thị Xinh	27/11/1966	270827952	Thường trú Nam Hà	Bán rong bánh tét, bánh chưng	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
681	Vũ Thị Thao	19/01/1964	270534772	Thường trú Nam Hà	Bán rong dưa chua, cải chua	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
682	Vũ Quốc Toàn	17/09/1992	272162154	Thường trú Nam Hà	Tài xế xe tải chờ hàng	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
683	Nguyễn Trung Hậu	1981	381488373	Thường trú Nam Hà	Khoan giếng	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
684	Vũ Văn Thiệu	10/08/1973	272564351	Thường trú Nam Hà	Thợ hồ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
685	Vũ Đức Thắng	24/11/2000	272827598	Thường trú Nam Hà	Thợ hồ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
686	27	Đặng Triệu Hân	17/10/1967	270828010	Thường trú Nam Hà	Thợ hồ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
687	28	Lê Bá Dương	01/09/1991	272074045	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	xã Xuân Bảo	1/07/2021	0	1.500.000	
688	29	Vũ Thị Lan	01/01/1967	270827798	Thường trú Nam Hà	Bán hũ tiêu rong	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
689	30	Phạm Thị Thanh Xuân	10/08/1957	272074293	Thường trú Nam Hà	Bán Cháo dính đường	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
690	31	Phạm Thị Thu Hương	01/01/1967	270827976	Thường trú Nam Hà	Bán Bún riêu	xã Xuân Bảo	01/6/2021	0	1.500.000	
691	32	Nguyễn Văn Tiền	04/08/1950	270534894	Thường trú Nam Hà	Bán Com	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
692	33	Trương Ngọc Hương	01/11/1984	271633481	Thường trú Nam Hà	Bán hàng rong chuối chiên	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
693	34	Phạm Thị Đức Hạnh	12/05/1975	271164076	Thường trú Nam Hà	Bán Bánh mì	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
694	35	Tà Thị Thủy	09/07/1991	21244905	Thường trú Nam Hà	Bán hũ tiêu	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
695	36	Trương Thị Hồng Thủy	17/07/1992	261212816	Thường trú Nam Hà	Bán nước giải khát	xã Xuân Bảo	01/6/2021	0	1.500.000	
696	37	Lê Thị Khánh Trang	14/09/1980	271352588	Thường trú Nam Hà	Bán hàng rong bánh cuốn	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
697	38	Đặng Thị Bích Liên	24/06/1987	271733321	Thường trú Nam Hà	Bán hàng rong cắt chiến bơ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên
698	Hoàng Thị Mỹ Nhung	01/01/1962	270534904	Thường trú Nam Hà	Bán hàng rong bún thịt nướng	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
699	Nguyễn Hồng Nhung	01/01/1976	331117631	Thường trú Nam Hà	Bán rong bán bánh Tiêu, chuối chiên	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
700	Phạm Thị Thúy Kiều	06/06/1987	271733302	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
701	Nguyễn Thị Biên	2/1/1982	271485986	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	xã Xuân Bảo	01/06/2021	0	1.500.000	
702	Đinh Thị Xuân Hương	08/10/1985	271633064	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
703	Vũ Thị Đào	01/01/1963	270534556	Thường trú Nam Hà	Thợ may gia đình	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
704	Nguyễn Văn Côi	18/11/1982	2726655290	Thường trú Nam Hà	Tài xế xe tải chở hàng	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
705	Phạm Thị Kim Đào	1965	272462660	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
706	Nguyễn Hữu Huệ	14/10/1966	270828031	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
707	Đỗ Quang Định	1968	270827921	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
708	Đinh Xuân Quang	1959	270535501	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
709	Đinh Xuân Lý	22/04/1988	271757131	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	

SỐ TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (đồng)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ký nhận, ghi rõ họ tên	
710	51	Đinh Xuân Tuấn	12/8/1990	271958686	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
711	52	Vũ Hoàng Khương	26/5/1980	271352605	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
712	53	Nguyễn Trọng	11/5/1966	270828052	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
713	54	Nguyễn Kim Thông	8/11/1980	271352623	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
714	55	Phạm Văn Tiến	28/02/1974	271118488	Thường trú Nam Hà	Phụ hồ	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
715	56	Ngô Quốc Tú	06/06/1984	271633259	Thường trú Nam Hà	Tài xế xe chở học sinh	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
716	57	Văn Sỹ Hùng	24/03/1998	272808440	Thường trú Nam Hà	Thợ xây	xã Xuân Bảo	09/7/2021	0	1.500.000	
TỔNG CỘNG: 716 ĐỐI TƯỢNG										1.074.000.000	

Tổng số tiền hỗ trợ là: 1.074.000.000 đồng
(Bằng chữ: Một tỷ không trăm bảy mươi tư triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
ĐIỀU CHỨC TỊCH


Võ Văn Phi